

CÔNG TY TNHH XNK VÀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN BẮC HỒNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XNK VÀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN BẮC HỒNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC HONG PHAT MINERAL EXPLOIT AND XNK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BAC HONG PHAT MEX CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110272486

3. Ngày thành lập: 03/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 202 HH3C, Khu Đô Thị Linh Đàm, Phố Linh Đường, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0327842666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa -Môi giới mua bán hàng hóa - Nhận ủy thác xuất khẩu,nhập khẩu - Ủy thác xuất khẩu,nhập khẩu	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại cầm)	4620
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thủy sản	4632
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661

10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Kinh doanh khoáng sản	4669
13.	Khai thác thủy sản biển (Trừ loại cấm)	0311
14.	Khai thác thủy sản nội địa (Trừ loại cấm)	0312
15.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
16.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
17.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
18.	Khai thác và thu gom than non	0520
19.	Khai thác dầu thô	0610
20.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
21.	Khai thác quặng sắt	0710
22.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8299
24.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Hoạt động kiến trúc -Hoạt động đo đạc và bản đồ -Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước -Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác -Tư vấn đầu thầu; -Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; -Thiết kế quy hoạch xây dựng; -Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; -Giám sát thi công xây dựng, kiểm định đánh giá	7110
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Hoạt động khoáng sản bao gồm hoạt động thăm dò khoáng sản; Hoạt động khai thác khoáng sản	0722(Chính)
31.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
32.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
33.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
34.	Khai thác muối	0893
35.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (trừ loại cấm)	0899
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ khai thác dầu khí trên cơ sở phí và hợp đồng như: + Các hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò trong khai thác dầu khí như: các phương pháp lấy mẫu quặng tìm kiếm truyền thông, thực hiện quan sát địa chất ở những khu vực có tiềm năng, + Khoan định hướng, đào lớp ngoài, xây dựng giàn khoan, sửa chữa và tháo dỡ trang thiết bị, trát bờ giếng, bơm giếng, bịt giếng, hủy giếng v.v... + Sự hoá lỏng và tái khí hóa khí tự nhiên phục vụ cho mục đích vận chuyển, được thực hiện tại nơi khai thác mỏ, + Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, + Khoan thử trong khai thác dầu khí.	0910
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
38.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
39.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thủy sản	1075
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
42.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
43.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
44.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
45.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

46.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
47.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ	4784
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: -Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan -Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) -Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác -Bến, bãi tập kết cát, sỏi	5210
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
50.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
51.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
52.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
53.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
54.	Xây dựng nhà để ở	4101
55.	Xây dựng nhà không để ở	4102
56.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
57.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
58.	Xây dựng công trình điện	4221
59.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
60.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
61.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
62.	Xây dựng công trình thủy	4291
63.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
64.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
65.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
66.	Phá dỡ	4311
67.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
68.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
69.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

